

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16 về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 02/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16 về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND cấp xã trong việc tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp ở địa phương trong cả công tác phòng ngừa và khi xảy ra vụ việc giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

Nâng cao năng lực, nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh đối với công tác đầu tư quốc tế, hạn chế tối đa các rủi ro pháp lý phát sinh tranh chấp.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND cấp xã.

Nội dung kế hoạch phải bám sát các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 20/2026/QH16 và Quyết định số 979/QĐ-TTg, gắn liền với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chủ động, quyết liệt triển khai các

nhiệm vụ theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, thực chất, tránh lãng phí hoặc hình thức.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Để triển khai toàn diện và đúng quy định của Trung ương, các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh tập trung thực hiện các nhóm nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 20/2026/QH16 và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh.

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã.
- c) Thời hạn hoàn thành: Năm 2026 và các năm tiếp theo.
- d) Sản phẩm dự kiến: Hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, tài liệu tuyên truyền.

2. Bồi dưỡng chuyên sâu, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức về pháp luật đầu tư thương mại quốc tế, kỹ năng phòng ngừa rủi ro tranh chấp.

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các đơn vị liên quan.
- c) Thời hạn hoàn thành: Thường xuyên hằng năm.
- d) Sản phẩm dự kiến: Các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, cấp chứng chỉ chuyên môn.

3. Kiểm tra, rà soát và kịp thời xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động đầu tư nước ngoài tại địa phương nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh tranh chấp đầu tư quốc tế.

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh.
- b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp xã (khi có đề nghị).
- c) Thời hạn hoàn thành: Thường xuyên.
- d) Sản phẩm dự kiến: Các đoàn thanh tra, kiểm tra; biên bản và quyết định xử lý vi phạm.

4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của nhà đầu tư nước ngoài; lồng ghép cập nhật dữ liệu qua Cổng thông tin quốc gia về đầu tư.

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, các sở quản lý chuyên ngành.

c) Thời hạn hoàn thành: Kịp thời khi phát sinh.

d) Sản phẩm dự kiến: Văn bản giải quyết phản ánh; báo cáo gửi Bộ Tư pháp/Bộ Tài chính khi phát hiện rủi ro kiện.

5. Triển khai thực hiện Cơ chế phản hồi nhà đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh; đánh giá rủi ro phát sinh tranh chấp và đề xuất giải pháp thương lượng, hòa giải.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành và UBND cấp xã liên quan.

c) Thời hạn hoàn thành: Thường xuyên.

d) Sản phẩm dự kiến: Báo cáo tổng hợp rủi ro đầu tư; phương án hòa giải vướng mắc của nhà đầu tư.

6. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới bảo đảm tương thích với Nghị quyết 20/2026/QH16.

a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

c) Thời hạn hoàn thành: Hoàn thành trước 01/3/2027.

d) Sản phẩm dự kiến: Danh mục văn bản kiến nghị xử lý; dự thảo văn bản sửa đổi, ban hành mới.

7. Rà soát, sắp xếp, bố trí nhân sự chuyên trách hoặc kiêm nhiệm có kiến thức, chuyên môn hoặc kinh nghiệm tham mưu, xử lý các vấn đề liên quan đến pháp luật quốc tế phục vụ công tác phòng ngừa, giải quyết tranh chấp.

a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp.

c) Thời hạn hoàn thành: Thường xuyên.

d) Sản phẩm dự kiến: Văn bản phân công nhiệm vụ; danh sách đầu mối phụ trách công tác pháp lý quốc tế.

8. Tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền khi

phát sinh vụ việc tranh chấp đầu tư quốc tế, bao gồm cả trường hợp tỉnh Đắk Lắk bị khởi kiện tại cơ quan tài phán quốc tế; tham mưu xác định cơ quan chủ trì giải quyết vụ việc theo quy định và phối hợp với các cơ quan có liên quan trong quá trình xử lý vụ việc.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo tính chất của vụ việc.

c) Thời hạn hoàn thành: Khi phát sinh vụ việc cụ thể.

d) Sản phẩm dự kiến: Văn bản tham mưu UBND tỉnh; hồ sơ báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định; phương án xử lý vụ việc thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

9. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã.

c) Thời hạn hoàn thành: Thường xuyên (Báo cáo hằng năm).

d) Sản phẩm dự kiến: Văn bản đôn đốc; báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bảo đảm từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành (bao gồm chi thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác) phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn chuyên ngành.

2. Khi phát sinh vụ việc tranh chấp đầu tư quốc tế cụ thể mà UBND tỉnh là Cơ quan chủ trì giải quyết, Sở Tư pháp (hoặc cơ quan được UBND tỉnh giao chủ trì giải quyết vụ việc) có trách nhiệm lập dự toán kinh phí đặc thù, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền nhằm bảo vệ tối đa lợi ích của Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động tổ chức triển khai thực hiện; trường hợp cần thiết, ban hành văn bản triển khai hoặc lồng ghép các

nhiệm vụ của Kế hoạch vào chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị.

2. Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin tố tụng, hỗ trợ giải quyết các vướng mắc liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài khi có yêu cầu.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời tổng hợp, báo cáo (qua Sở Tư pháp) để trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (để báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh;
- UBND cấp xã;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (L).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo